TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
CHƯ PĂH - TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/DS-ST
Ngày: 11 - 02- 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH-TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hải;
2. Bà Hoàng Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Sáng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh tham gia phiên toà*:* Ông Nguyễn Minh Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXX- STDS ngày 15 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36a/2022/QĐST-DS ngày 14/01/2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Đến – Giám đốc Chi nhánh Agribank huyện Chư Păh Đông Gia Lai. Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Đình Nghĩa- Trưởng phòng Kế hạch kinh doanh- Chi nhánh Agribank huyện Chư Păh Đong Gia Lai, theo Giấy ủy quyền số: 176b/NHNoCP. ĐGL-GUQ ngày 22/6/2021. Địa chỉ Chi nhánh: Số 83, Hùng Vương, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1985 và Ông Phạm Văn Th, sinh năm1980

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã IaKa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31/5/2021, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Ngô Đình Nghĩa trình bày **:**

Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th có ký kết tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai (viết tắt Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số: 1024/HĐTD ngày 24/9/2018, số tiền vay: 300.000.000 VND, lãi suất 10,5%/năm, thời hạn vay là 12 tháng. Hạn trả nợ cuối cùng là 24/9/2019. Mục đích vay: Chăm sóc tiêu và chăn nuôi bò thịt. Khoản vay đã chuyển thành nợ quá hạn vào ngày 25/9/2019.

Tài sản làm đảm bảo nợ vay: Hợp đồng thế chấp số 698/HĐTC, được UBND xã Ia Ka, huyện Chư Păh chứng thực ngày 17/10/2017. Bên vay thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo GCNQSD đất số CB 163775 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp cho Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th ngày 31/12/2015 tại làng Mrông Yố 2, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Đất có diện tích 2.658m^2(đất ở 200m^2, đất trồng cây lâu năm 2.458m^2).

Ngân hàng đã nhiều lần thông báo cho bà H và ông Th trả nợ nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng khởi kiện Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th yêu cầu phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 31/5/2021 số tiền nợ gốc là: 300.000.000 đồng và lãi là : 95.637.500 đồng. Tổng cộng: 395.637.500 đồng và tiền lãi tính đến ngày thanh toán nợ xong cho ngân hàng. Tuy nhiên, hiện nay Ngân hàng có cơ chế giảm lãi suất cho những đối tượng vay, bà H, ông Th thuộc đối tượng được giảm lãi suất nên nay bên Ngân hàng thay đổi số tiền tính lãi suất.

Tính đến ngày 11/02/2022, (Bà): Vũ Thị H và (Ông) Phạm Văn Th còn nợ: 342.201.000 đồng *(*Bằng chữ: *Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm lẻ một ngàn đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 300.000.000 đồng, Nợ lãi: 42.201.000 đồng (Trong đó: Nợ lãi trong hạn: 6.925.500 đồng; Nợ lãi quá hạn: 35.275.500 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 12/02/2022 đến khi trả nợ xong theo hợp đồng tín dụng đã ký kết và các khoản án phí, phí thi hành án, phí phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay.

Nếu bà H và ông Th không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nói trên, đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định tài sản thế chấp của Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th là Quyền sử dụng đất số CB 163775 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp cho Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th ngày 31/12/2015 tại làng Mrông Yố 2, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định tài sản: Vì Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông bà có trách nhiệm chịu toàn bộ theo quy định.

Ngoài ra phía ngân hàng không yêu cầu gì thêm.

+Bị đơn: ***bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th vắng mặt không có lý do các phiên hòa giải, công khai chứng cứ và tại phiên tòa.***

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổ chức hòa giải nhưng bị đơn bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th không đến, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng theo quy định nhưng bị đơn không có mặt ở nhà, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng và liên hệ qua điện thoại, bà H, ông Th biết Ngân hang Agribank khởi kiện nhưng bà H, ông Th vắng mặt không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nên không thể tiến hành hòa giải để hai bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án đã thông báo, niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật nhưng đến phiên tòa xét xử lần thứ hai bị đơn không đến Tòa án và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***Ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh về quá trình giải quyết vụ án**:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng.

1. Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án:

- Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân huyện Chư Păh xác định "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" và thẩm quyền thụ lý theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 là đúng.

-Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Chư Păh xác định nguyên đơn, bị đơn đúng và đầy đủ.

-Về cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng: TAND huyện Chư Păh đã cấp, tống đạt, thông báo và niêm yết các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định tại Chương X, Điều 196, 208, 220 BLTTDS năm 2015.

-Về việc xác minh, thu thập chứng cứ của Tòa án: TAND huyện Chư Păh đã tiến hành xác minh nơi cư trú của đương sự, xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản có liên quan là các biện pháp thu thập chứng cứ của Tòa án được quy định tại khoản 2 Điều 97 BLTTDS năm 2015.

**** Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:***

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS năm 2015.

II. Ý kiến về nội dung giải quyết vụ án.

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy: Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th có ký kết tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai theo hợp đồng tín dụng số: 1024/HĐTD ngày

24/9/2018.Số tiền vay: 300.000.000 VND, lãi suất 10,5%/năm, thời hạn vay là 12 tháng. Hạn trả nợ cuối cùng là 24/9/2019. Mục đích vay: Chăm sóc tiêu và chăn nuôi bò thịt.

- Tài sản làm đảm bảo nợ vay: Hợp đồng thế chấp số 698/HĐTC, được UBND xã Ia Ka, huyện Chư Păh chứng thực ngày 17/10/2017. Bên vay thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo GCNQSD đất số CB 163775 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp cho Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th ngày 31/12/2015 tại làng Mrông Yố 2, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Đất có diện tích 2.658m^2(đất ở 200m^2, đất trồng cây lâu năm 2.458m^2). Khoản vay đã chuyển thành nợ quá hạn vào ngày 25/9/2019. Vì vậy, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai đã khởi kiện và yêu cầu bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải trả toàn bộ số tiền là: tính đến ngày 31/5/2021 số tiền nợ gốc là: 300.000.000 đồng và lãi là : 95.637.500 đồng. Tổng cộng: 395.637.500 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu về lãi suất do hiện nay Ngân hàng có cơ chế giảm lãi suất cho những đối tượng vay, bà H, ông Th thuộc đối tượng được giảm lãi suất nên nay bên Ngân hàng thay đổi số tiền tính lãi suất. Việc giảm bớt lãi suất không ảnh hưởng nội dung vụ án và có lợi cho bên bị đơn nên được chấp nhận.

Vì vậy, căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 BLDS 2015, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai, buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền tính đến ngày 11/02/2022 là: 342.201.000 đồng *(*Bằng chữ: *Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm lẻ một ngàn đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 300.000.000 đồng, Nợ lãi: 42.201.000 đồng (Nợ lãi trong hạn: 6.925.500 đồng; Nợ lãi quá hạn: 35.275.500 đồng) và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp bà H và ông Th không trả, Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định tài sản thế chấp của Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng.

***Về án phí**: Áp dụng khoản 1 Điều 147, 157 BLTTDS 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định là 3.000.000 đồng. Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về áp dụng pháp luật**: Hợp đồng tín dụng số:1024/HĐTD ngày 24/9/2018, tiền vay: 300.000.000 VND, lãi suất 10,5%/năm, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng là 24/9/2019, được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông

thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai với bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th. Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú, sinh sống và tài sản thế chấp tại huyện Chư Păh. Hình thức, nội dung khởi kiện đúng quy định. Theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 và Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai được Tòa án nhân dân huyện Chư Păh chấp nhận thụ lý giải quyết.

Bị đơn, bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th vắng mặt**.** Tòa án đã thực hiện việc tống đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng bằng hình thức niêm yết công khai nhưng bà H, ông Th không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nên không thể tiến hành hòa giải để hai bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Trong vụ án không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về nội dung:** Xét yêu cầu nguyên đơn, buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai tính đến ngày 11/02/2022 là: 342.201.000 đồng *(Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm lẻ một ngàn đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 300.000.000 đồng, Nợ lãi: 42.201.000 đồng (Nợ lãi trong hạn: 6.925.500 đồng; Nợ lãi quá hạn: 35.275.500 đồng) và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Xét Hợp đồng tín dụng số:1024/HĐTD ngày 24/9/2018, tiền vay: 300.000.000 VND, lãi suất 10,5%/năm, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng là 24/9/2019, thì bà H cùng ông Th trực tiếp ký hợp đồng tín dụng và nhận tiền vay nêu trên, mục đích vay vốn để vợ cH ông bà chăm sóc cây Cà phê và chăn nuôi thu nhập cho cuộc sống gia đình, hiện nay ông bà chưa thanh toán theo hợp đồng đã ký kết. Về hình thức và nội dung của hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117, 118, 119 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng. Vì vậy, Hợp đồng tín dụng này có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện theo hợp đồng. Do bà H, ông Th đến hiện nay chưa trả tiền vay, lãi suất cho Ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu bà H và ông Th phải trả số tiền gốc và tiền lãi phát sinh đến ngày bà H, ông Th thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai theo lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký là có căn cứ.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu về lãi suất do hiện nay Ngân hàng có cơ chế giảm lãi suất cho những đối tượng vay, bà H, ông Th thuộc đối tượng được giảm lãi suất nên nay bên Ngân hàng thay đổi số tiền tính lãi suất. Việc giảm bớt lãi suất không ảnh hưởng nội dung vụ án và có lợi cho bên bị đơn nên được chấp nhận.

Căn cứ quy định các Điều 280, 351, 463 BLDS 2015, Luật các tổ chức tín dụng, quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng, yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ, đúng với thỏa thuận mà hai bên đã ký kết, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện

của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai, buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải thanh toán nợ gốc vay và lãi tính đến ngày 11/02/2022, là: 342.201.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm lẻ một ngàn đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 300.000.000 đồng, Nợ lãi: 42.201.000 đồng, (trong đó: Nợ lãi trong hạn: 6.925.500 đồng; Nợ lãi quá hạn: 35.275.500 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 12/8/2021, cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký.

Xét hợp đồng thế chấp tài sản: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 698/HĐTC, được UBND xã Ia Ka, huyện Chư Păh chứng thực ngày 17/10/2017. Bên vay thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo GCNQSD đất số CB 163775 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp cho Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th ngày 31/12/2015. Đất có diện tích 2.658m^2(đất ở 200m^2, đất trồng cây lâu năm 2.458m^2) (*tài sản thực tế trong biên bản thẩm định tại chỗ ngày 26/8/2021*) Địa chỉ tài sản: tại làng Mrông Yố 2, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Bà H, ông Th đã tự nguyện đem tài sản nói trên là tài sản của cá nhân mình bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho khoản nợ vay (gồm nợ gốc, lãi trong hạn, quá hạn và các khoản chi phí khác). Hợp đồng này có nội dung, hình thức và được đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định tại các Điều 298, 318, 319, 398 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 167, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013. Do đó Hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực pháp luật, bà H, ông Th phải thực hiện các thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản này. Nếu bà H, ông Th không trả hết các khoản nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản nêu trên để thu hồi nợ theo quy định tại các Điều 299, 320, 321, 322, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và các quy định khác về giao dịch bảo đảm.

[4] **Về án phí**: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí mà bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho số tiền nợ là: 342.201.000 x 5%) = 17.110.050 đồng. Trả lại số tiền tạm ứng của nguyên đơn đã nộp.

[5] **Về chi phí xem xét thẩm định:** Tổng chi phí là 3.000.000 đồng. Trong đó Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai đã nộp tạm ứng chi phí. Căn cứ theo Điều 157, Điều 158 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015, buộc bên bị đơn bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải chịu tất cả chi phí tố tụng là 3.000.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai chi phí này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 157; Điều 158;
Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280, 295, 299, 307, 320, 319, 321, 322, 323, 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai;

Buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền nợ gốc và tiền lãi của Hợp đồng tín dụng số:1024/HĐTD ngày 24/9/2018, với tổng số tiền tính đến ngày 11 tháng 02 năm 2022 là 342.201.000 đồng (Bằng chữ: *Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm lẻ một ngàn đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 300.000.000 đồng, Nợ lãi: 42.201.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (12/02/2022), bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1024/HĐTD ngày 24/9/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Nếu bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th không trả được hoặc trả không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm mà bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 698/HĐTC, được UBND xã Ia Ka, huyện Chư Păh chứng thực ngày 17/10/2017. Bên vay thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo GCNQSD đất số CB 163775 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Păh cấp cho Bà Vũ Thị H và Ông Phạm Văn Th ngày 31/12/2015. Đất có diện tích 2.658m^2(đất ở 200m^2, đất trồng cây lâu năm 2.458m^2) (*tài sản thực tế trong biên bản thẩm định tại chỗ ngày 26/8/2021*) Địa chỉ tài sản: tại làng Mrông Yố 2, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, để thu hồi nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai.

3. Về án phí: Bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 17.110.050 đồng *(mười bảy triệu một trăm mười ngàn không trăm năm mươi đồng).*

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai 8.891.000 đồng, tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm

đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh theo biên lai thu số 0010402, ngày 11 tháng 6 năm 2021.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải chịu chi phí thẩm định là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*), buộc bà Vũ Thị H và ông Phạm Văn Th phải trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai 3.000.000 đồng (*ba triệuđồng*)**.**

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (11/02/2022), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận **:**
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKS huyện Chư Păh;
-Chi cụcTHADS huyện Chư Păh;
-Đương sự;
-Lưu HS, VP.

Nguyễn Văn Bảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**